

Bản án số: 73/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05/12/2023

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Vĩ

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Ngân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Thiệu Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 602/2023/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 01/2023/TB-TA ngày 22 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lã Thị H., sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ., sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Có mặt: Bà H..

Vắng mặt: Ông Đ..

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1]. Nguyên đơn là bà Lã Thị H. trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn Đ. lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, Sóc Sơn, Hà Nội vào ngày 13/01/1992. Sau khi cưới thì vợ chồng ở tại Thôn T, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Quá trình chung sống thì

vợ chồng mâu thuẫn từ khoảng 8 năm nay. Nguyên nhân là do ông Đ. cứ uống rượu chè là chửi bới, đánh bà. Bản thân bà đã khuyên nhủ ông Đ. những lúc tỉnh táo nhưng sau đó vẫn chứng nào tật ấy, ông Đ. chửi đánh bà kể cả những lúc không uống rượu.

Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng bà đã từng xin ly hôn ông Đ. tại Tòa án huyện Sóc Sơn vào năm 2019 hoặc 2020, bà không nhớ cụ thể. Tuy nhiên sau đó vì thương con nên bà lại rút đơn và Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án.

Tuy nhiên từ sau khi Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án cho đến nay thì cuộc sống hôn nhân của bà ngày càng tồi tệ, vì bà rút đơn nên ông Đ. càng nghĩ bà không dám bỏ ông Đ. nên ông Đ. càng thường xuyên chửi bới bà.

Ngày 11/7/2023, vì ông Đ. đi giao bia cho khách thì uống say quá khiến người ta phải đưa ông Đ. về và đưa ông Đ. vào giường ngủ. Do say quá nên ông Đ. đã tự bò xuống đất ngủ từ bao giờ không ai biết, đến sáng ông Đ. tỉnh dậy thấy bản thân nằm dưới nền nhà thì cho rằng bà dối xử không ra gì, cho chồng ngủ dưới đất nên chửi đánh bà, cầm dao đánh bà (không dùng lưỡi dao mà đập vào người bà bằng bản dao). Sau đó dùng dao chọc tiết lợn kè vào cổ bà, giăng tóc bà lôi quanh phòng trong nhà. Do bà la khóc nên các con ông bà và hàng xóm phải vào can ngăn và báo gọi Công an. Sau khi Công an xã L nhận được trình báo đã lập hồ sơ và gọi hai bên lên làm việc. Do sợ ảnh hưởng đến danh dự của các con bà nên bà đã rút đơn để Công an không xử lý đối với ông Đ..

Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà không thể chấp nhận một người chồng còn đồ như ông Đ., vì vậy bà xin được ly hôn ông Đ..

Về con: Bà và ông Đ. có 02 con chung là:

Nguyễn Văn H - sinh ngày 14/12/1992

Nguyễn Thị T - sinh ngày 19/11/1998

Các con ông bà đều khỏe mạnh bình thường và đều đã xây dựng gia đình riêng nên không ai phải nuôi dưỡng. Hiện bà làm nghề tự do, thu nhập bình quân 8.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, công sức chung, nợ: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ.:

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ông không đến Tòa án làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và không tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Tại Bản tự khai, ông Đ. chỉ trình bày ý kiến là không đồng ý ly hôn với bà H.. Về con chung: 02 con ông bà đều đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên không ai phải nuôi dưỡng. Về tài sản chung, công sức, nợ: ông không yêu cầu Tòa án giải quyết và ông xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Tại phiên tòa, bà Lã Thị H. vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ. và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công sức, nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành, bị đơn chấp hành không đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà H.; hai con chung của ông bà đều đã thành niên, lập gia đình riêng nên không ai phải nuôi dưỡng. Về tài sản chung, công sức chung, nợ: không phải giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

Bà Lã Thị H. phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ; căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa; căn cứ việc hỏi tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Lã Thị H. và ông Nguyễn Văn Đ. lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, Sóc Sơn, Hà Nội vào ngày 13/01/1992. Như vậy hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Ông Nguyễn Văn Đ. có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, do vậy Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự:

Trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, ông Đ. không đến Tòa án làm việc. Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự nhưng ông Đ. đã có ý kiến xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Đ. là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tình cảm vợ chồng và nguyên nhân mâu thuẫn:

Bà Lã Thị H. và ông Nguyễn Văn Đ. có mâu thuẫn từ trước khi Tòa án huyện Sóc Sơn thụ lý vụ án, nguyên nhân là do ông Đ. thường xuyên uống rượu rồi chửi bới bà H., đánh bà. Mâu thuẫn đỉnh điểm là ngày 11/7/2023, ông Đ. đi giao bia cho khách thì uống say quá khiến người ta phải đưa ông Đ. về nhà. Sáng hôm sau thấy mình nằm dưới nền nhà đã cho rằng bà H. cố tình cho ông ngủ dưới nền nhà nên đã chửi đánh và

cầm dao hành hung bà H. khiến người nhà và hàng xóm phải vào can ngăn và báo gọi Công an xã L can thiệp, giải quyết.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân là vợ chồng phải thương yêu, quan tâm, chăm sóc và có trách nhiệm với nhau. Việc ông bà mâu thuẫn và sống ly thân khoảng 7, 8 năm nay thể hiện hôn nhân của ông bà không còn hạnh phúc. Ông Đ. không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được lý do chính đáng, cũng không có giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải thể hiện ông không có thiện chí cải thiện tình cảm vợ chồng. Việc bà H. xin ly hôn với ông Đ. vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục được là chính đáng, thấy cần chấp nhận yêu cầu của bà H. là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn:

Bà Lã Thị H. và ông Nguyễn Văn Đ. có 02 con chung là:

Nguyễn Văn H - sinh ngày 14/12/1992

Nguyễn Thị T - sinh ngày 19/11/1998

Hai con của ông bà đều đã thành niên, khỏe mạnh bình thường và đều đã xây dựng gia đình riêng nên không ai phải nuôi dưỡng.

[5] **Về tài sản chung, công sức, nợ:** Trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bà H. và ông Đ. đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không phải giải quyết.

[5] **Về án phí:** Bà Lã Thị H. phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] **Về quyền kháng cáo:** Bà Lã Thị H. và ông Nguyễn Văn Đ. có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Lã Thị H..

2. Bà Lã Thị H. được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ..

3. Về con chung: Ông bà có 02 con chung là:

Nguyễn Văn H - sinh ngày 14/12/1992

Nguyễn Thị T - sinh ngày 19/11/1998

Hai con của ông bà đều đã thành niên, khỏe mạnh bình thường và đều đã xây dựng gia đình riêng nên không ai phải nuôi dưỡng.

4. Về tài sản chung, công sức, nợ: Không phải giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lã Thị H. phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà đã nộp theo biên lai số AA/2020/0006416 ngày 04/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Bà Lã Thị H. đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bà Lã Thị H. có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Đ. có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- UBND xã L, huyện Sóc Sơn (Chúng
nhận kết hôn số 02/1992 ngày
13/01/1992);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Bích Nguyệt